

57. KINH HÀNH CON CHÓ (*Kukkuravatika Sutta*)¹

78. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở giữa dân chúng Koliya. Haliddavasana² là tên một thị trấn của dân chúng Koliya. Rồi Puṇṇa Koliyaputta hành trì hạnh con bò³ và lừa thể Seniya hành trì hạnh con chó,⁴ cùng đi đến Thế Tôn. Sau khi đến, Puṇṇa Koliyaputta, hành trì hạnh con bò, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Còn lừa thể Seniya, hành trì hạnh con chó, nói lời hỏi thăm với Thế Tôn, sau khi nói lên lời hỏi thăm thân hữu, rồi ngồi xuống một bên, ngồi chờ hỏ như con chó. Sau khi ngồi một bên, Puṇṇa Koliyaputta, hành trì hạnh con bò, bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, lừa thể Seniya hành trì hạnh con chó, thực hành những hạnh khó hành, ăn đồ ăn quăng dưới đất, chấp nhận và hành trì hạnh con chó trong một thời gian dài, vậy sanh thú ông ấy thế nào, vận mạng ông ấy thế nào?

– Thôi vừa rồi Puṇṇa, hãy dừng lại đây, chớ có hỏi Ta nữa.

Lần thứ hai... Lần thứ ba, Puṇṇa Koliyaputta, hành trì hạnh con bò, bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, lừa thể Seniya hành trì hạnh con chó, thực hành những hạnh khó hành, ăn đồ ăn quăng dưới đất, chấp nhận và hành trì hạnh con chó trong một thời gian dài, vậy sanh thú ông ấy thế nào, vận mạng ông ấy thế nào?

79. – Nay Puṇṇa, thật sự Ta đã không chấp nhận [câu hỏi] của ông và đã nói: “Thôi vừa rồi Puṇṇa, hãy dừng lại đây, chớ có hỏi Ta nữa.” Tuy vậy, Ta sẽ trả lời cho ông. Ở đây, nay Puṇṇa, người nào hành trì hạnh con chó một cách hoàn toàn viên mãn, hành trì giới con chó một cách hoàn toàn viên mãn, hành trì tâm con chó một cách hoàn toàn viên mãn, hành trì uy nghi con chó⁵ một cách hoàn toàn viên mãn, sau khi thân hoại mạng chung sẽ sanh thân hữu cùng với các loài chó. Nếu ông ấy có tà kiến như sau: “Do giới này, hạnh này, khổ

¹ Xem *D.* III. 207; *A.* II. 230; *Kvu.* 505, 520. Tham chiếu: *A-tỳ-đạt-ma Tập dị môn túc luận* 阿毘達磨集異門足論 (*T.*26. 1536.7. 0393c09).

² Khi thị trấn này được xây dựng xong, dân chúng mặc áo màu vàng (*halidda vatthanivattha*) để làm lễ Nguyệt điện. *Vasana* vừa có nghĩa là áo mặc, vừa có nghĩa là chỗ ở. Xem *S.* V. 115.

³ *Govatika*: Sau khi thọ trì hạnh tu con bò (*govata*), vị ấy cắm trên đầu một cái sừng và cột sau lưng cái đuôi, đi ăn cỏ với các con bò. Xem *MA.* III. 100.

⁴ *Kukkuravatika*: Sau khi thọ trì hạnh con chó, hành động của vị ấy giống như con chó. *D.* III. 6-7 nói về hạnh tu của Korakkhattiya, đạo sĩ lừa thể tu theo hạnh con chó.

⁵ *Kukkurākappa*: Khi đứng, đi, ngồi, nằm giống như chó, vị ấy nhe răng khi thấy các con chó khác.

hạnh này, hay Phạm hạnh⁶ này, ta sẽ sanh thành chư thiên này,⁷ hay chư thiên khác”,⁸ thời này Puṇṇa, đối với kẻ có tà kiến, Ta nói có một trong hai sanh thú như sau: Địa ngục hay bàng sanh. Như vậy, này Puṇṇa, nếu hạnh con chó được thành tựu, thời được sanh trong loài chó, nếu không được thành tựu, thời được sanh trong địa ngục.

Khi được nghe nói vậy, lỏa thể Seniya, hành trì hạnh con chó, khóc than chảy nước mắt. Rồi Thế Tôn nói với Puṇṇa Koliyaputta, hành trì hạnh con bò:

– Này Puṇṇa, Ta đã không chấp nhận [câu hỏi] của ông và đã nói: “Thôi vừa rồi Puṇṇa, hãy dừng lại đây, chớ có hỏi Ta nữa.”

– Bạch Thế Tôn, con khóc như vậy không phải vì lời Thế Tôn nói về con. Nhưng vì, bạch Thế Tôn, con đã chấp nhận và hành trì hạnh con chó này trong một thời gian dài. Bạch Thế Tôn, Puṇṇa Koliyaputta, hành trì hạnh con bò này, đã chấp nhận và hành trì hạnh con bò này, trong một thời gian dài, vậy sanh thú của ông ấy thế nào, vận mạng của ông ấy thế nào?

– Thôi vừa rồi Seniya, hãy dừng lại đây, chớ có hỏi Ta nữa.

Lần thứ hai... Lần thứ ba, lỏa thể Seniya, hành trì hạnh con chó, bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, Puṇṇa Koliyaputta này đã chấp nhận và hành trì hạnh con bò này trong một thời gian dài, vậy sanh thú của ông ấy thế nào, vận mạng của ông ấy thế nào?

80. – Này Seniya, thật sự Ta đã không chấp nhận [câu hỏi] của ông và đã nói: “Thôi vừa rồi Seniya, hãy dừng lại đây, chớ có hỏi Ta nữa.” Tuy vậy, Ta sẽ trả lời cho ông. Ở đây, này Seniya, người nào hành trì hạnh con bò một cách hoàn toàn viên mãn, hành trì giới con bò một cách hoàn toàn viên mãn, hành trì tâm con bò một cách hoàn toàn viên mãn, hành trì uy nghi con bò một cách hoàn toàn viên mãn, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh thân hữu cùng với các loài bò. Nếu ông ấy có tà kiến như sau: “Do giới này, hạnh này, khổ hạnh này, hay Phạm hạnh này, ta sẽ sanh thành chư thiên này hay chư thiên khác”, thời này Seniya, đối với kẻ có tà kiến, Ta nói có một trong hai sanh thú như sau: Địa ngục hay bàng sanh. Như vậy, này Seniya, nếu hạnh con bò được thành tựu, thời được sanh trong loài bò, nếu không được thành tựu, thời được sanh trong địa ngục.

Khi được nghe nói vậy, Puṇṇa Koliyaputta, hành trì hạnh con bò, khóc than, chảy nước mắt. Rồi Thế Tôn nói với lỏa thể Seniya, hành trì hạnh con chó:

– Này Seniya, Ta đã không chấp nhận [câu hỏi] của ông và đã nói: “Thôi vừa rồi Seniya, hãy dừng lại đây, chớ có hỏi Ta nữa.”

⁶ MA. III. 101 giải thích *Brahmacariya* có nghĩa là một đời sống cao thượng.

⁷ Một vị Sakka hay Suyāma.

⁸ Một hạng chư thiên có vị trí thứ hai hay thứ ba. Xem S. IV. 180, 461.

– Bạch Thế Tôn, con khóc như vậy không phải vì lời Thế Tôn nói về con. Nhưng vì, bạch Thế Tôn, con đã chấp nhận và hành trì hạnh con bò này trong một thời gian dài. Bạch Thế Tôn, con có lòng tin tưởng đối với Thế Tôn, Thế Tôn có thể thuyết pháp cho con để con có thể từ bỏ hạnh con bò này và để lỏa thể Seniya, hành trì hạnh con chó, có thể từ bỏ hạnh con chó này.

– Nay Puṇṇa, hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

– Thừa vâng, bạch Thế Tôn.

Puṇṇa Koliyaputta vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

81. – Nay Puṇṇa có bốn loại nghiệp⁹ này, Ta đã tự chứng tri, chứng ngộ và tuyên thuyết. Thế nào là bốn? Nay Puṇṇa, có nghiệp đen [đưa đến] quả báo đen; nay Puṇṇa, có nghiệp trắng [đưa đến] quả báo trắng; nay Puṇṇa, có nghiệp đen trắng [đưa đến] quả báo đen trắng; nay Puṇṇa, có nghiệp không đen trắng [đưa đến] quả báo không đen trắng, nghiệp đưa đến sự đoạn tận các nghiệp.¹⁰ Và nay Puṇṇa, thế nào là nghiệp đen đưa đến quả báo đen?

Ở đây, nay Puṇṇa, có người tạo ra thân hành có tổn hại, tạo ra khẩu hành có tổn hại, tạo ra ý hành có tổn hại. Sau khi tạo ra thân hành có tổn hại, khẩu hành có tổn hại, ý hành có tổn hại, vị này được sanh vào thế giới có tổn hại. Vì phải sanh vào thế giới có tổn hại, vị này cảm xúc những cảm xúc có tổn hại. Do cảm xúc những cảm xúc có tổn hại, vị này cảm thọ những cảm thọ có tổn hại, thuần nhất khô thọ, như các chúng sanh trong địa ngục. Như vậy, nay Puṇṇa, là sự sanh khởi của một chúng sanh tùy thuộc ở chúng sanh,¹¹ chúng sanh ấy sanh khởi tùy thuộc hành động của mình và khi chúng sanh ấy đã sanh, thời các cảm xúc kích thích chúng sanh ấy. Do vậy, nay Puṇṇa, Ta nói: “Các chúng sanh là kẻ thừa tự hạnh nghiệp [của mình].” Như vậy, nay Puṇṇa, được gọi là nghiệp đen đưa đến quả báo đen.

Và nay Puṇṇa, thế nào là nghiệp trắng [đưa đến] quả báo trắng? Ở đây, nay Puṇṇa, có người làm thân hành không có tổn hại, làm khẩu hành không có tổn hại, làm ý hành không có tổn hại. Sau khi làm thân hành không có tổn hại, khẩu hành không có tổn hại, ý hành không có tổn hại, vị này được sanh vào thế giới không có tổn hại. Vì phải sanh vào thế giới không có tổn hại, vị này cảm xúc những cảm xúc không có tổn hại. Do cảm xúc những cảm xúc không có tổn hại, vị này cảm thọ những cảm thọ không có tổn hại, thuần nhất lạc thọ, như chư thiên Subhakinha (Biên Tịnh thiên). Như vậy, nay Puṇṇa, là sự sanh khởi của một chúng sanh tùy thuộc ở chúng sanh, chúng sanh ấy sanh khởi tùy thuộc hành động của mình và khi chúng sanh ấy đã sanh, thời các cảm xúc kích thích chúng sanh ấy. Do vậy, nay Puṇṇa, Ta nói: “Các chúng sanh là kẻ thừa tự hạnh nghiệp [của mình].” Như vậy, nay Puṇṇa, được gọi là nghiệp trắng đưa đến quả báo trắng.

⁹ Xem *D.* III. 230; *A.* II. 230; *GS.* II. 238; *Netti.* 98, 159; *Asl.* 89.

¹⁰ Quan điểm sai lầm của các đạo sĩ Nigaṇṭha về tầm quan trọng và hậu quả của nghiệp này. Xem *M.* I. 93.

¹¹ *Bhūtā bhūtassa upapatti hoti.*

Và này Punṇa, thế nào là nghiệp trắng đen đưa đến quả báo trắng đen? Ở đây, này Punṇa, có người làm các thân hành có tổn hại và không tổn hại, các khẩu hành có tổn hại và không tổn hại, các ý hành có tổn hại và không tổn hại. Sau khi làm các thân hành có tổn hại và không tổn hại, khẩu hành có tổn hại và không tổn hại, các ý hành có tổn hại và không tổn hại, vị này được sanh vào thế giới có tổn hại và không tổn hại. Vì phải sanh vào thế giới có tổn hại và không tổn hại, vị này cảm xúc những cảm xúc có tổn hại và không tổn hại. Do cảm xúc những cảm xúc có tổn hại và không tổn hại, vị này cảm thọ những cảm thọ có tổn hại và không tổn hại, có lạc thọ, khổ thọ xen lẫn, như một số loài người, một số chư thiên và một số chúng sanh trong đọa xứ. Như vậy, này Punṇa, là sự sanh khởi của một chúng sanh tùy thuộc ở chúng sanh, chúng sanh ấy sanh khởi tùy thuộc hành động của mình và khi chúng sanh ấy đã sanh, thời các cảm xúc kích thích chúng sanh ấy. Do vậy, này Punṇa, Ta nói: “Các chúng sanh đều phải thừa tự hạnh nghiệp của mình.” Như vậy, này Punṇa, được gọi là nghiệp đen trắng đưa đến quả báo đen trắng.

Và này Punṇa, thế nào là nghiệp không đen trắng, đưa đến quả báo không đen trắng, nghiệp đưa đến sự đoạn tận các nghiệp? Ở đây, này Punṇa, chỗ nào có ý chí (*cetanā*) đoạn trừ nghiệp đen đưa đến quả báo đen, chỗ nào có ý chí đoạn trừ nghiệp trắng đưa đến quả báo trắng, chỗ nào có ý chí đoạn trừ nghiệp đen trắng đưa đến quả báo không đen trắng, đưa đến sự đoạn tận các nghiệp? Ở đây, này Punṇa, chỗ nào có ý chí như vậy, này Punṇa, được gọi là nghiệp không đen trắng đưa đến quả báo không đen trắng, nghiệp đưa đến sự đoạn tận các nghiệp. Này Punṇa, bốn loại nghiệp này, Ta đã tự chứng tri, chứng ngộ và tuyên thuyết.

82. Khi được nghe nói vậy, Punṇa Koliyaputta, hành trì hạnh con bò, bạch Thế Tôn:

– Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Bạch Thế Tôn, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho những người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Bạch Thế Tôn, con xin quy y Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn nhận con làm cư sĩ, từ nay trở đi cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

Còn lửa thể Seniya, hành trì hạnh con chó, bạch Thế Tôn:

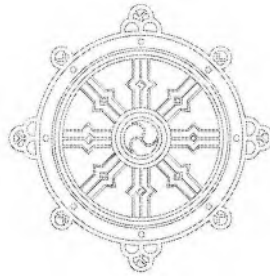
– Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Bạch Thế Tôn, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho những người đi lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Con xin quy y

Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn cho con được xuất gia với Thế Tôn, xin cho con thọ Đại giới.

– Nay Seniya, ai trước kia là ngoại đạo nay muốn xuất gia, muốn thọ Đại giới trong Pháp và Luật này phải sống bốn tháng biệt trú.¹² Sau khi sống bốn tháng biệt trú, chúng Tăng nếu đồng ý sẽ cho xuất gia, cho thọ Đại giới để thành vị Tỷ-kheo. Nhưng Ta nhận thấy ở đây tánh con người sai biệt nhau.¹³

– Bạch Thế Tôn, nếu những người xưa kia là ngoại đạo nay muốn xuất gia, muốn thọ Đại giới trong Pháp và Luật này, phải sống bốn tháng biệt trú, sau khi sống bốn tháng biệt trú, chúng Tăng nếu đồng ý sẽ cho xuất gia, cho thọ Đại giới, để thành vị Tỷ-kheo, thời con sẽ xin sống biệt trú bốn năm. Sau khi sống biệt trú bốn năm, nếu chư Tỷ-kheo đồng ý, mong chư Tỷ-kheo hãy xuất gia cho con, cho con thọ Đại giới để thành vị Tỷ-kheo.

Và lỏa thể Seniya, hành trì hạnh con chó, được xuất gia với Thế Tôn, được thọ Đại giới. Thọ Đại giới không bao lâu, Tôn giả Seniya sống một mình an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. Và không bao lâu vị này chứng được mục đích tối cao mà con cháu các lương gia đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến. Đó là Vô thượng cứu cánh của Phạm hạnh ngay trong hiện tại, tự mình chứng tri, chứng ngộ, chứng đạt và an trú. Vị ấy biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những gì nên làm đã làm, sau đời này sẽ không có đời sống khác nữa.” Và Tôn giả Seniya trở thành một vị A-la-hán nữa.



¹² Được đề cập trong *Vin.* I. 69. Xem *M.* I. 494, 512; *D.* I. 176; *S.* II. 21.

¹³ Có người cần thực hiện pháp biệt trú, có người không cần. Xem *MA.* III. 106; *VinA.* V. 990. Trong *SnA.* II. 436; *Vin.* I. 71 có nêu rõ, các vị đạo sĩ bện tóc thờ lửa khỏi thực hiện 4 tháng biệt trú này.

